

Mẫu biểu số 75

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Viện KSND tỉnh Hưng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II/2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
	Nguồn ngân sách trong nước	36.717,8	9.270,1	36,0	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	29.356,6	8.836,76	30,10	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	7.361,2	433,31	5,89	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				

Ngày 09 tháng 7 năm 2026

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Thị Thúy Ngọc

Mẫu biểu số 75

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Viện KSND tỉnh Hưng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
	Nguồn ngân sách trong nước	36.717,8	17.478,2	64,5	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	29.356,6	16.992,89	57,88	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	7.361,2	485,32	6,59	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				

Ngày 09 tháng 7 năm 2026

TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thị Thúy Ngọc

